TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày 02- 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Đông Giang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Thành và ông Nguyễn Đức Bường.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Ngoan – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa: Ông Lê Huy Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2019/TLST –HS ngày 21 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 9 năm 2019 đối với:

***** *Bị cáo*: **Phạm Văn Th**, sinh ngày 13/7/1994; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Phạm Thị B, sinh năm 1963; Vợ: Tạ Thị Th sinh năm 1996, có 02 con con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2019 đến ngày 04/6/2019 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:*
- Ông Vũ Văn Ph, sinh năm 1957
- Ông Vũ Quang Ph, sinh năm 1957

Đều trú tại: Thôn Đ, xã Qu, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/6/2019 tại thôn Đ, xã Qu, huyện K, tỉnh Thái Bình tổ công tác Công an huyện Kiến Xương bắt quả tang Phạm Văn Th tàng trữ 01 gói heroin có khối lượng 0,2268gam được gói bằng giấy tráng kim, cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc của Th. Công an huyện Kiến Xương đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu đồng thời niêm phong gói ma túy thu của Th.

Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Th khai nhận, do nghiện ma túy, sáng ngày 01/6/2019 Th lên khu vực cầu Phú Khánh, thành phố Thái Bình mua 01 gói ma túy với giá 100.000đ của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Trên đường về đến thôn Đ, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Kiến Xương kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 197/KLGĐ-PC09 ngày 01/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại heroin có khối lượng 0,2268 gam, hoàn trả mẫu vật giám định 0,2028 gam và toàn bộ bao gói thu của Phạm Văn Th.

Cáo trạng số 36/2019/CT-VKSKX ngày 20/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương đã truy tố Phạm Văn Th về tội *" Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; Tuyên phạt Phạm Văn Th từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu để tiêu hủy 0,2028 gam heroin mẫu thu của Phạm Văn Th gửi giám định và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 197/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

Sau phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu do Công an huyện Kiến Xương lập ngày 01/6/2019;

- Kết luận giám định số 197/KLGĐ-PC09 ngày 01/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Lời khai của người những người chứng kiến ông Vũ Văn Ph và ông Vũ Quang Th.

[3] Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/6/2019 tại khu vực thôn Đ, xã Qu, huyện K, tỉnh Thái Bình, Phạm Văn Th đã có hành vi tàng trữ trên người 01 gói ma túy loại heroin có khối lượng 0,2268 gam mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

……

c. Hê rô in, côcain, Methamphetanmine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, heroin là chất ma túy gây nghiện thuộc nhóm độc dược bảng A, người sử dụng dần lệ thuộc, dẫn đến suy kiệt sức khỏe, mất dần khả năng lao động, ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc gia đình, là nguy cơ dẫn đến các loại tội phạm khác, do đó nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng…Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, tuy nhiên do mắc nghiện bị cáo bất chấp quy định của pháp luật mua, tàng trữ ma túy để sử dụng. Do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng, do đó không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Th khai mua của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ ở khu vực cầu Phú Khánh, thành phố Thái Bình nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Số heroin thu giữ của bị cáo Th hoàn trả mẫu vật sau giám định khối lượng còn lại là 0,20288 gam, đây là chất ma túy Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Th phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135 và 136 Bộ luật tố

tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 01*(một)* năm 03*(ba)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 01/6/2019.

2.Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 0,2028 gam Heroin thu giữ của bị cáo Th được hoàn trả mẫu vật sau giám định trong phong bì niêm phong số 197/KLGĐ của phòng KTHS Công an tỉnh Thái Bình. (theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản kê biên giữa Công an huyện Kiến Xương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương ngày 22/8/2019).

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Về quyền kháng cáo**: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 02/10/2019.

Nơi nhận:
- VKSND & CA huyện KX;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Vũ Đông Giang